

MỘT SỐ SUY NGHĨ VỀ KHẨU HIỆU CỔ ĐỘNG CHÍNH TRỊ

THS NGUYỄN THỊ THU HOÀI*

Khẩu hiệu cổ động chính trị là hình thức tuyên truyền trực quan bằng ngôn ngữ cô đúc, ngắn gọn về mục đích, nhiệm vụ cách mạng của một chính đảng, một dân tộc, một giai cấp hoặc của ngành, đoàn thể, địa phương trong từng giai đoạn, từng thời kỳ. Khẩu hiệu cổ động chính trị khá phong phú về thể loại. Theo hình thức, có các loại như: kêu gọi, chỉ đạo, chào mừng, khẳng định, nhận trách nhiệm, đặt câu hỏi, nêu vấn đề suy nghĩ. Theo ý nghĩa thực tiễn, có các loại như: khẩu hiệu chiến lược, chiến thuật. Theo nội dung, có các loại như: khẩu hiệu về chính trị, kinh tế, văn hoá, an ninh quốc phòng, ngoại giao... Khẩu hiệu cổ động chính trị có vai trò giáo dục nhận thức, huấn luyện phương pháp và động viên, cổ vũ phong trào hành động cách mạng của nhân dân.

1. Khẩu hiệu cổ động chính trị phát triển không ngừng suốt chiều dài lịch sử cách mạng Việt Nam, ghi dấu ấn đặc biệt mỗi bước chuyển của cách mạng

Ngay từ khi ra đời, Đảng đã nhận thức được vai trò quan trọng của khẩu hiệu trong *đấu tranh chính trị, bảo vệ thành quả cách mạng và sử dụng khẩu hiệu như một vũ khí có hiệu quả cao.* Cùng với chặng đường vận động của cách mạng, khẩu hiệu không ngừng được phát triển cả về nội dung, hình thức, từ những khẩu hiệu yêu sách cải thiện đời sống, giảm giờ làm của người lao động nghèo khổ, khẩu hiệu giữ vững khí tiết trước quân thù của

người cộng sản, khẩu hiệu đấu tranh của phong trào công nhân, đến những khẩu hiệu cổ động nhiệm vụ chính trị do các cấp uỷ, đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương và địa phương đề ra ở các giai đoạn cách mạng sau này. Trong quá trình hành động cách mạng, nhân dân đã tham gia vào việc sáng tạo khẩu hiệu để thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyết tâm của mình. Sự sáng tạo này được các nhà lãnh đạo, các cấp uỷ, tổ chức chính trị - xã hội kịp thời phát hiện, nắm bắt, chắt lọc thành những khẩu hiệu có định hướng chỉ đạo, nâng tầm giá trị chính trị - tư tưởng các khẩu hiệu đó lên mức cao hơn, bồi dưỡng nhiệt tình và thúc đẩy tinh thần cách mạng tiến công mạnh mẽ hơn.

* Ban Tuyên giáo Trung ương

Trong lịch sử đấu tranh cách mạng, khẩu hiệu cổ động chính trị đã phản ánh sinh động yêu cầu, nhiệm vụ đặc trưng nhất của mỗi giai đoạn, mỗi thời kỳ.

Giai đoạn cách mạng 1930-1945 có các loại khẩu hiệu kêu gọi đấu tranh bãi công, bãi khoá, bãi thị, chống sưu cao thuế nặng, chống đi phu đồn điền. Khẩu hiệu tổ chức quần chúng trong các cao trào: Xô viết Nghệ - Tĩnh, đòi quyền dân sinh, dân chủ, chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, ủng hộ Liên Xô và phe Đồng minh. Khẩu hiệu phát động quần chúng vùng lên thực hiện Tổng khởi nghĩa năm 1945. Có thể thấy những khẩu hiệu tiêu biểu như: “Người cày có ruộng”, “Ủng hộ Xô viết Nghệ - Tĩnh”, “Ủng hộ Mặt trận bình dân Pháp”, “Đi với Mặt trận Dân chủ Đông Dương”, “Phá kho thóc của Nhật giải quyết nạn đói”.

Giai đoạn kháng chiến, kiến quốc có khẩu hiệu tập hợp lực lượng, bảo vệ chính quyền non trẻ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Khẩu hiệu kêu gọi toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đã phản ánh toàn diện, sinh động cuộc chiến tranh nhân dân bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ quyền độc lập tự do của một dân tộc vừa thoát khỏi vòng nô lệ, lầm than như “Toàn dân đoàn kết, kháng chiến lâu dài!”, “Mỗi phố là một mặt trận”, “Mỗi làng là một pháo đài”, “Không đi lính cho Pháp”, “Không bán lương thực cho Pháp”, “Giữ bí mật quân sự là yêu nước”....

Khẩu hiệu tuyên truyền đường lối, chiến lược của Đảng chỉ đạo công cuộc kiến thiết đất nước, thời kỳ xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã đẩy lên phong trào thi đua mạnh

mẽ trong lao động, sản xuất, học tập của toàn dân như “Nông nghiệp là mặt trận hàng đầu!”, “Hãy tiến công vào khoa học - kỹ thuật!”. Trong các ngành, các đơn vị có khẩu hiệu riêng: Nhà máy cơ khí Duyên Hải với khẩu hiệu: “Người người thao diễn, ngành ngành thao diễn, đúng máy nào thao diễn máy ấy, dùng dụng cụ nào thao diễn dụng cụ ấy, sản xuất mặt hàng nào thao diễn mặt hàng ấy”; khẩu hiệu của Hợp tác xã Đại Phong: “Bốn mùa trông tốt, quanh năm thu hoạch”; khẩu hiệu của Trường phổ thông cấp II Bắc Lý: “Tất cả vì xã hội chủ nghĩa, tất cả vì học sinh thân yêu”...

Khẩu hiệu hiệu triệu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại đã kết tinh ý chí và nguyện vọng của nhân dân, cổ vũ mạnh mẽ toàn dân Việt Nam quyết chiến, quyết thắng, dốc sức cho tiền tuyến đánh giặc như “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, “Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, khẩu hiệu “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “Giặc phá ta cứ đi”, “Xe chưa qua nhà không tiếc”, “Đường chưa thông không tiếc máu xương”, “Thần tốc, thần tốc hơn nữa. Táo bạo, táo bạo hơn nữa”

Đất nước thống nhất, tiến lên chủ nghĩa xã hội và hơn hai mươi năm đổi mới, nhiều khẩu hiệu cổ vũ khí thế thi đua yêu nước trên các lĩnh vực đã ra đời. Những khẩu hiệu hùng hực khí thế ra trận của thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã được tiếp nối bằng những khẩu hiệu tạo sự *đồng thuận, thống nhất, hướng tới* mục tiêu, nhiệm vụ phát triển

đất nước. Tinh thần, khí thế, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lòng yêu nước được phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước thời kỳ hội nhập quốc tế như: “Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh!”, “Tất cả vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vì hạnh phúc của nhân dân !”, “Tất cả vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá”, “Xoá đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng”, “Tìm kiếm sản phẩm mới, thị trường mới”...

2. Tác động tư tưởng – chính trị to lớn của khẩu hiệu cổ động chính trị

Các khẩu hiệu cổ động chính trị qua các thời kỳ đều nhằm mục đích giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng, ý chí quyết cường, niềm tự hào dân tộc; truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ca ngợi Đảng, Bác Hồ, khẳng định quyết tâm chính trị của dân tộc Việt Nam; giáo dục đạo lý uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, tri ân công đức... nhất là vào dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc, của phong trào cộng sản và công nhân trên thế giới. Tiêu biểu là các khẩu hiệu: “Tinh thần Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 muôn năm!”, “Tinh thần Ngày Chiến thắng 30-4 và Ngày Quốc tế Lao động 1-5 muôn năm!”, “Mừng đất nước đổi mới, mừng Đảng quang vinh”, “Chủ nghĩa Mác - Lênin vô địch muôn năm!”, “Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!”, “Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc!”, “Tổ quốc đòi đòi ghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sĩ”...

Giác ngộ ý thức chính trị, tinh thần trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển đất nước với các khẩu hiệu: “Tích cực phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội!”, “Quyết tâm xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân!”, “Thi đua lao động sáng tạo, cần kiệm xây dựng đất nước, bài trừ tham nhũng, chống lãng phí xa hoa!”, “Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam vững mạnh, xứng đáng là lực lượng nòng cốt thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá!” ...

Cổ động nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nêu cao trách nhiệm công dân trong các thời điểm diễn các sự kiện chính trị như Đại hội Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, thực hiện Cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” như: “Nhiệt liệt chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng!”, “Bầu cử đại biểu Quốc hội là quyền và nghĩa vụ của mỗi công dân!”, “Toàn Đảng, toàn dân thực hiện cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại!”...

Giáo dục tư tưởng chính trị, tinh thần lao động và đạo đức XHCN cho người lao động, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, phát hiện và tôn vinh nhân tố mới, điển hình tiên

tiên. Đó là những khẩu hiệu của phong trào nông dân làm kinh tế giỏi, phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, thanh niên lập thân, lập nghiệp, phong trào tự giác, tự quản, tự rèn của lực lượng vũ trang, các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị... như “Vinh quang thay những người lao động tiên tiến!”, “Học tập và làm theo các điển hình tiên tiến”, “Đạy tốt, học tốt”, “Luong y như là từ mẫu”, “Lá lành đùm lá rách”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Trung thành, tận tụy, sáng tạo, gương mẫu”, “Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp”, “Sáng mãi phẩm chất Bộ đội cụ Hồ”, “Công an nhân dân làm theo lời Bác”...

Giáo dục tinh thần đoàn kết quốc tế, đoàn kết với nhân dân tiến bộ trên thế giới, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Đó là những khẩu hiệu thể hiện nghệ thuật khôn khéo trong đấu tranh quân sự và ngoại giao, phân hoá kẻ thù, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của nhân dân tiến bộ và các lực lượng cách mạng trên thế giới. Những khẩu hiệu chỉ đạo hoạt động ngoại giao thời kỳ đổi mới vừa thể hiện truyền thống, bản lĩnh dân tộc vừa thể hiện sự bắt nhịp với quy luật và xu hướng vận động của thời đại: “Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực”. Khẩu hiệu thể hiện lòng mến khách của con người Việt Nam khi diễn ra Hội nghị các nước nói tiếng Pháp, Hội nghị APEC, Hội nghị ASEAN, chuyến thăm Việt Nam của các nguyên thủ quốc gia ...

Tuy đã đóng góp quan trọng vào những thành tựu của cách mạng thời gian qua, nhưng khẩu hiệu cổ động chính trị hiện nay vẫn còn

có một số hạn chế: Các khẩu hiệu còn dài, văn phong chưa cô đọng, cú pháp câu không chuẩn. Một số sự kiện chính trị, lịch sử không có khẩu hiệu. Nội dung khẩu hiệu đơn điệu, tính động viên, cổ vũ hành động cách mạng chưa cao. Công tác chỉ đạo, tham mưu, thẩm định khẩu hiệu chưa thực sự được quan tâm đúng mức. Công tác nghiên cứu, sáng tạo các loại khẩu hiệu phục vụ nhiệm vụ cổ động chính trị chưa được đầu tư chiến lược về cả nội dung, điều kiện vật chất và đào tạo nhân lực. Một số cấp uỷ thiếu tinh thần sáng tạo, thụ động, sao chép khẩu hiệu khi cổ động các nhiệm vụ ở địa phương, đơn vị. Cá biệt có một số khẩu hiệu không đúng tinh thần chỉ đạo, tính chính trị yếu...

3. Một số kiến nghị và giải pháp góp phần phát huy tác dụng của khẩu hiệu cổ động chính trị trong giai đoạn cách mạng hiện nay

- Các cơ quan tham mưu cần *nhận thức đầy đủ tầm quan trọng, ý nghĩa thực tiễn* của khẩu hiệu cổ động chính trị và *trách nhiệm của mình trong việc xây dựng, sáng tạo* những khẩu hiệu cổ động chính trị có tầm vóc vấn đề lớn, có tầm nhìn chiến lược, chiều sâu tư tưởng, sức động viên cổ vũ, sức lan tỏa tâm lý, thôi thúc hành động, để từ đó dành nhiều thời gian, tâm sức, trí tuệ cho công tác này.

Cùng với việc giữ *vai trò chính* trong sáng tạo khẩu hiệu cổ động chính trị, các cơ quan tham mưu Trung ương cần nắm bắt, thẩm định những ý tưởng tốt nảy sinh trong phong trào hành động cách mạng của quần chúng, chắt lọc để nâng thành khẩu hiệu *mang tầm vóc, ý nghĩa quốc gia*.

Chú trọng tổng kết công tác cổ động chính trị theo thời gian, theo *hệ thống vấn đề*, theo *lĩnh vực hoạt động*. Điều tra, đánh giá *hiệu quả của khẩu hiệu cổ động ở các khu vực, vùng miền, đối tượng...*, rút ra những nhận xét, đánh giá, từ đó điều chỉnh việc sử dụng hình thức cổ động trực quan này.

Đưa nội dung *kỹ năng xây dựng, sáng tạo* khẩu hiệu, kiến thức hội họa, mỹ thuật vào chương trình đào tạo cán bộ tuyên giáo. Khuyến khích phát triển các đề tài khoa học nghiên cứu tính lý luận và ý nghĩa thực tiễn của hình thức cổ động này.

Tăng cường bồi dưỡng và đào tạo nghiệp vụ thông tin cổ động cho cán bộ các cơ quan thông tin, các tổ chức, thiết chế văn hoá các cấp. Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, mỹ thuật, nhằm nâng cao chất lượng nội dung và hình thức thể hiện của cổ động bằng khẩu hiệu.

- Khẩu hiệu được xây dựng dựa trên *yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng*, bắt nhịp với biến đổi của tình hình thực tế, bảo đảm được tính thời sự và tính thời đại, tính chiến lược và chiến thuật, tính chính trị và văn hóa. Khẩu hiệu “Không có gì quý hơn độc lập tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh được nêu ra vào thời điểm cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta diễn ra vô cùng ác liệt. Khẩu hiệu không chỉ là phương châm chỉ đạo cuộc kháng chiến mà còn là chiến lược lâu dài của dân tộc Việt Nam. Khẩu hiệu đã trở thành chân lý, là mục tiêu đấu tranh của các dân tộc đang vùng lên chống chủ nghĩa thực dân mới; làm thức tỉnh và lay động lương tri nhân dân tiến bộ trên thế giới.

Căn cứ vào *lợi ích của nhân dân* trong từng thời đoạn cách mạng để xây dựng khẩu hiệu thiết thực với đời sống quần chúng, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của nhân dân, dễ đi vào lòng người, được nhân dân nhiệt liệt ủng hộ và thực hiện. Trong lịch sử cách mạng nước ta, có những kinh nghiệm hay về việc nêu ra các khẩu hiệu đúng đắn, kịp thời, xuất phát từ lợi ích của nhân dân, đã thổi bùng lên ngọn lửa căm thù trong đông đảo nhân dân như khẩu hiệu “Phá kho thóc của Nhật giải quyết nạn đói”. Khẩu hiệu thể hiện giản dị triết lý phát triển bền vững, phù hợp quy luật cuộc sống, đáp ứng đòi hỏi, nguyện vọng cấp bách của nhân dân ngay sau Cách mạng tháng Tám như “Chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm”. Khẩu hiệu có khả năng tập hợp lực lượng, tập hợp đoàn kết do biết khơi dậy lòng tự hào dân tộc trong mỗi con người Việt Nam, dù đứng ở tầng lớp nào, như : “Dân tộc trên hết”, “Tổ quốc trên hết”...

Cùng với các khẩu hiệu tuyên truyền, giải thích đường lối, phương hướng, mục đích, *cần tăng cường xây dựng* loại khẩu hiệu có nội dung cổ vũ hành động cách mạng như: “Bầu cử đại biểu Quốc hội là trực tiếp góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân!”, “Toàn dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, “Người người thi đua, ngành ngành thi đua, ngày ngày thi đua”,... Nhân rộng những phong trào thi đua mà bản thân tên phong trào đã trở thành những khẩu hiệu hành động rất thuyết phục như “nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “vì nước quên thân, vì dân phục vụ”...

Nên có khẩu hiệu về các sự kiện lịch sử quan trọng của dân tộc mỗi khi tổ chức kỷ

niệm. Khi xây dựng khẩu hiệu về các sự kiện phải gắn giá trị lịch sử với phát huy tinh thần, khí phách, tâm vóc, ý nghĩa của sự kiện đó trong hiện tại, hướng tới tương lai.

Khuyến khích phát triển các khẩu hiệu cổ động đoàn kết toàn dân, tình hữu ái giai cấp, nghĩa cử đồng bào như phát động mua công trái Chính phủ, quyên góp ủng hộ đồng bào gặp thiên tai, chương trình an sinh xã hội, nhân đạo xã hội, ngày hiến máu, ngày vì người nghèo...

- Ngôn ngữ khẩu hiệu giản dị, hàm súc, sử dụng thuật ngữ, từ ngữ đại chúng. Tiếp thu cách gieo vần trong ngôn ngữ tiếng Việt để quần chúng dễ cảm, dễ nhớ, dễ thuộc. Thể hiện *triết lý phát triển, tinh văn hoá, tâm lý và trí tuệ dân tộc* trong việc sáng tạo các khẩu hiệu cổ động chính trị giai đoạn tích cực, chủ động hội nhập. Khái quát tinh thần chỉ đạo trong đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành khẩu hiệu.

- Cân nhắc mức độ, số lượng khẩu hiệu trong một năm hoặc cho một sự kiện chính trị. Phát huy thế mạnh của mỗi loại khẩu hiệu để chuyển tải nội dung tuyên truyền, giáo dục, cổ động quần chúng. Thẩm định, chỉnh sửa, loại bỏ những khẩu hiệu không đạt yêu cầu tư tưởng chính trị, tính thời sự, tính thời đại, tính hành động.

- Bên cạnh cách thể hiện truyền thống trên băng rôn, panô, áp phích, khẩu hiệu cần được trình bày trên nhiều chất liệu khác nhau. Khai thác có hiệu quả việc đưa khẩu hiệu cổ động chính trị lên các phương tiện thông tin đại chúng, các chương trình văn hoá - văn nghệ quần chúng, giao lưu, quảng cáo, hội chợ, triển lãm. Học hỏi kỹ năng xây dựng, sáng tạo và trình bày khẩu hiệu tuyên truyền đã có trong lịch sử dân tộc và trên thế giới.

THÊM MỘT SỐ THÔNG TIN...

(Tiếp theo trang 72)

1. Đại Hội đồng UNESCO hai năm họp một lần. Khóa họp lần thứ 24 tại Pari (Pháp), từ ngày 20 - 10 đến 20 - 11 - 1987. Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Ngoại giao kiêm Chủ tịch Ủy ban quốc gia UNESCO của Việt Nam Nguyễn Dy Niên dẫn đầu

2. *Nghị quyết 24C/18.65* của UNESCO về Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dẫn theo bản dịch mới của Bảo tàng Hồ Chí Minh và UNESCO Việt Nam, tháng 7-2009

3. Ký hiệu của các bản in: Bản in tiếng Pháp: ISBN 92-3-2-2551-5, Bản in tiếng Anh: 92-3-102551-1; Bản in tiếng Ả Rập: 92-3-602551-X; Bản in tiếng Trung Quốc: 92-3-502551-6; Bản in tiếng Tây Ban Nha: 92-3-302551-9; Bản in tiếng Nga: 92-3-402551-2

4. Từ các mục sau, chúng tôi chỉ ghi các số, như: (0.1 – 0.11); (0.12). 1.; ...

5. Các nghị quyết đã được thông qua về báo cáo của Ban I tại phiên họp toàn thể thứ 29, ngày 13-11-1987

6. *Nghị quyết 18 C/4.351¹* được thông qua tại Đại hội đồng Khóa họp lần thứ 18 tại Pari, từ ngày 17-10 đến ngày 23-11-1974

7. UNESCO và UBKHXHVN: *Hội thảo quốc tế Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa lớn*, NXB Khoa học xã hội, H,1990, tr. 20 - 22

8. Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Bác Hồ với Ấn Độ*, NXB Thông tấn, H, 2003, tr. 271

9. Bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tài liệu trưng bày tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.